

Số: 21/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 02 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; địa chỉ: Số G, T, phường C, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu H - Chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đức C; chức vụ: Tổ trưởng xử lý nợ Quảng Ninh - Hải Phòng và ông Hà Đức N; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S (Theo văn bản ủy quyền số 11/2026/GUQ – SHB.HP ngày 09-3-2026);

- Bị đơn: Bà Trần Thị C1, sinh năm 1972; số căn cước công dân: 031172002644; nơi cư trú: Thôn G, xã V, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Hoàng Minh Đ, sinh năm 2012. Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Minh Đ: Bà Trần Thị C1, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ); nơi cư trú: Thôn G, xã V, thành phố Hải Phòng;

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1946; nơi cư trú: Thôn Gia Phong 7, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị C1 có trách nhiệm thanh toán trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0092/2024/HĐTDTDH-CN/SHB.110400 ngày 24-7-2024 tính đến ngày 25-3-2026 số tiền là: 479.273.450 đồng (Bốn trăm bảy mươi chín triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng), trong đó: nợ gốc: 426.600.000 đồng, lãi trong hạn: 45.508.699 đồng, lãi quá hạn: 6.339.445 đồng, lãi phạt chậm trả: 1.348.141 đồng

Kể từ ngày 26-3-2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và bà Trần Thị C1 thỏa thuận: Ngày 25-4-2026, bà Trần Thị C1 thanh toán trả toàn bộ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1.

Trường hợp bà Trần Thị C1 không trả được nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần S1 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 45/2024/HĐTC – CN/SHB.110400 ngày 24-7-2024. Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng 309m² đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa số 119, tờ bản đồ số 37, địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng (nay là Thôn G, xã V, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số G 375334, vào sổ cấp GCN số: 78 QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01-04-1997 cho ông Hoàng Văn C2; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 23/05/2024 xác nhận và ngày 16/7/2024 đính chính xác nhận: Đẻ thừa kế cho ông Hoàng Minh Đ, giấy khai sinh số 216/2012, cùng sử dụng đất với bà Trần Thị C1, CCCD số 031172002644, địa chỉ tại xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng (nay là xã V, thành phố Hải Phòng).

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho bà Trần Thị C1; nếu thiếu thì bà Trần Thị C1 phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng

Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị C1 có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền chi phí thẩm định là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Về án phí: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và bà Trần Thị C1 thoả thuận: Bà Trần Thị C1 nhận chịu 11.585.469 đồng (Mười một triệu năm trăm tám mươi năm nghìn bốn trăm sáu chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.972.000 đồng (Mười triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007301 ngày 28-11-2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hải Phòng;;
- TAND TP Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền